TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 14-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Luân và bà Lừ Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lường Văn Dục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32 /2022/QĐXXST-HS ngày 13/5/2022 đối với bị cáo:

Phàng Lao T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1972, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phàng Lao (Đã chết) và bà Tếnh Thị X (Đã chết); vợ: Tếnh Thị C; con: bị cáo có 06 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 19/12/2021, bị cáo Phàng Lao T đi bộ từ nhà ở Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La theo đường mòn đến khu nương của gia đình thuộc Bản P, xã C, huyện Y. Trên đường đi, bị cáo gặp một người đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông, khoảng 20 tuổi (bị cáo không biết tên, địa chỉ) đang đi bộ ngoài đường. Bị cáo T hỏi và mua được của người đàn ông này 01 túi nilon màu

hồng bên trong chứa Hồng phiến với giá 600.000 đồng. Mua được ma túy, bị cáo cất giấu quay về nhà. Về đến nhà, bị cáo lấy 05 viên Hồng phiến trong túi nilon màu hồng rồi sử dụng. Đến khoảng 09 giờ ngày 20 tháng 12 năm 2021, bị cáo Phàng Lao T lại lấy 05 viên Hồng phiến trong túi nilon màu hồng ra sử dụng bằng hình thức đốt hít tại nhà. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã Chiềng Tương, huyện Y đến kiểm tra xét nghiệm ma túy đối với Phàng Lao T. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm phạm pháp luật nên đã tự giác lấy 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa 182 viên Hồng phiến đang cất giấu trong túi áo khoác bên phải giao nộp cho tổ công tác.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo Phàng Lao T và trích rút mẫu để giám định: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 182 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng có khối lượng là 19,15 gam trích 05 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng có khối lượng 0,52 gam ký hiệu T gửi giám định chất ma túy; còn lại 177 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng có khối lượng 18,63 gam kí hiệu T1 nhập kho vật chứng.

Ngày 22/12/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có kết luận giám định số 73/KLMT. Kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu T là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,52 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 19,15 gam; Loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSYC ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Phàng Lao T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Phàng Lao T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đi mua 19,15 gam Methamphetamine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phàng Lao T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phàng Lao T từ 7 năm 06 tháng đến 8 năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 túi nilon màu hồng; mẫu T1 = 18,63 gam.

Án phí: Bị cáo Phàng Lao T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Phàng Lao T: Nhất trí như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phàng Lao T, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 19/12/2021 bị cáo Phàng Lao T đã có hành vi đi mua trái phép 01 gói Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Mông với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà cất giấu và sử dụng bằng hình thức đốt hít tại nhà. Đến khoảng 12 giờ 45 phút ngày 20/12/2021, tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã C, huyện Y đến kiểm tra xét nghiệm ma túy đối với bị cáo Phàng Lao T. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm phạm pháp luật nên đã tự giác lấy 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa 182 viên Hồng phiến đang cất giấu trong túi áo khoác bên phải giao nộp cho tổ công tác. Tại bản kết luận giám định số 73, ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu thu giữ của bị cáo gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Phàng Lao T là 19,15 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai động cơ, mục đích cất giấu trái phép Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi cất giấu trái phép Methamphetamine trên của bị cáo Phàng Lao T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội trên của bị cáo Phàng Lao T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với khối lượng Methamphetamine bị cáo cất giấu là 19,15 gam, thuộc Trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng có mức hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế . Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, thể hiện khi bị kiểm tra phát hiện bị cáo đã tự giác nộp vật chứng là ma túy cho lực lượng chức năng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Nên cần vận dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nghiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Phàng Lao T là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 túi nilon màu hồng; mẫu T1 = 18,63 gam. Xét thấy mẫu T1 qua giám định xác định là ma túy là loại Nhà nước cấm lưu hành và một số vật chứng khác không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho Phàng Lao T, theo lời khai của bị cáo đó là người đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông, nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ. Địa điểm trao đổi mua bán ma túy diễn ra ngoài đường, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo Phàng Lao T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Phàng Lao T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Phàng Lao T 07 năm (Bảy năm) 06 tháng (Sáu Tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 túi nilon màu hồng; mẫu T1 = 18,63 gam.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội . Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Phàng Lao T.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
-Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
-VKSND tỉnh Sơn La;
-VKSND huyện Y;
-CA huyện Y;
-Trại tạm giam;
-Chi cục THADS huyện Y;
-Bộ phận NVCA huyện Y;
- Bị cáo;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Tùng